

CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH TAM GIANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CƠ ĐIỆN LẠNH TAM GIANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CƠ ĐIỆN LẠNH TAM GIANG

2. Mã số doanh nghiệp: 0110243728

3. Ngày thành lập: 07/02/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà số 7, Ngách 750/183, Ngõ 750 Đường Kim Giang, Xã Thanh Liệt, Huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0983742258

Fax:

Email: nguyenvantam060489@gmail.com Website: om

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa	4610

5.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu; Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	4649
6.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
7.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng; Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vécni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn đồ ngũ kim;...	4663
8.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
9.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9521
10.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình Chi tiết: Sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế phụ tùng các thiết bị điện lạnh như điều hòa không khí, tủ lạnh, máy giặt, bình nóng lạnh,... (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	9522

11.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát địa hình (Điều 68, Điều 91 Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình (Điều 68, Điều 91 Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình (Điều 71 Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế kết cấu công trình dân dụng - công nghiệp; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế xây dựng công trình giao thông, thiết kế xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; (Khoản 3 Điều 67, Điều c Khoản 4 Điều 89 Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Tư vấn lập Quy hoạch xây dựng các loại công trình xây dựng (Điều 92 Nghị định 15/2021/NĐ-CP) - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng (Điều 151 Luật Xây dựng 2014) - Tư vấn quản lý dự án, Quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 152 luật xây dựng 2014) - Khảo sát xây dựng (Điều 153 luật xây dựng 2014) - Thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154 Luật Xây dựng 2014) - Thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 154 Luật Xây dựng 2014) - Tư vấn đấu thầu (Khoản 1 điều 113 nghị định 63/2014/NĐ-CP) - Việc cung cấp các dịch vụ kiến trúc, dịch vụ kỹ thuật, dịch vụ phác thảo, dịch vụ kiểm định xây dựng như: + Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; + Thiết kế máy móc và thiết bị; + Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. + Hoạt động đo đạc và bản đồ (Điều 9,10,11 Nghị định 45/2015/NĐ-CP Nghị định về hoạt động đo đạc và bản đồ).	7110
12.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu; Kiểm tra chất lượng và độ tin cậy; Kiểm tra hiệu ứng của máy đã hoàn thiện: mô tô, ô tô, thiết bị điện; Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; Phân tích lỗi; Thí nghiệm điện.	7120
13.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: trang trí nội thất các công trình	7410

14.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng chi tiết: sản xuất nước đá (không sản xuất tại trụ sở)	1104
15.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
16.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng taxi, vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 6, Điều 7, Điều 8 Nghị Định 10/2020/NĐ-CP)	4931
17.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Vận tải hành khách bằng xe khách nội tỉnh, liên tỉnh; - Vận tải hàng khách đường bộ khác chưa được phân vào đâu: Hoạt động của đường sắt leo núi, đường cáp trên không...nếu một phần của hệ thống này đi qua nội, ngoại thành.	4932
18.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: + Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 14 Nghị định 10/2020/NĐ-CP) + Vận tải hàng hóa bằng xe có động cơ loại khác. + Vận tải hàng hóa bằng xe thô sơ.	4933
19.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa (Điều 5 Nghị định 110/2014/NĐ-CP)	5022
20.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
21.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chi tiết: Cho thuê các thiết bị ngành cơ nhiệt điện lạnh	7730
22.	Sửa chữa máy móc, thiết bị (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3312
23.	Sửa chữa thiết bị điện (không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	3314
24.	Sửa chữa thiết bị khác chi tiết: Sửa chữa, bảo trì các hệ thống đông lạnh (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh r22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3319(Chính)
25.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
26.	Thoát nước và xử lý nước thải chi tiết: xử lý nước thải thuộc các ngành công nghiệp và dân dụng (không hoạt động tại trụ sở)	3700
27.	Xây dựng nhà để ở	4101
28.	Xây dựng nhà không để ở	4102
29.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
30.	Xây dựng công trình đường bộ Chi tiết: Xây dựng công trình giao thông cầu, đường bộ	4212
31.	Xây dựng công trình điện	4221

32.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
33.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
34.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
35.	Xây dựng công trình thủy	4291
36.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng dân dụng. Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi. Thi công các công trình nạo vét kênh mương, làm bờ bao phục vụ cho nuôi trồng thủy sản và sản xuất nông nghiệp.	4299
37.	Phá dỡ (trừ nổ mìn)	4311
38.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
39.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Xây dựng, lắp đặt hệ thống điện, trạm biến thế đến 500 KV; Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy chữa cháy (Điều 41 Nghị định 136/2020/NĐ-CP) (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
40.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn véc ni và sơn bóng, kính; Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
41.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN VĂN TAM

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 06/04/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038089016358

Ngày cấp: 07/09/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phúc Tâm, Xã Quảng Phúc, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phúc Tâm, Xã Quảng Phúc, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN TAM

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 06/04/1989

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038089016358

Ngày cấp: 07/09/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn Phúc Tâm, Xã Quảng Phúc, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn Phúc Tâm, Xã Quảng Phúc, Huyện Quảng Xương, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội